| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ BIÊN HÒA**<br>**TỈNH ĐỒNG NAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: **29**/2018/QĐST – DS | *Biên Hòa, ngày 04 tháng 5 năm 2018* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 4 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 112/2018/TLST – DS ngày 05 tháng 3 năm 2018.

## XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- Nguyên đơn: Bà **Mai Thu H**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: 11D, tổ 45, KP.6, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Ông **Lương Văn T**, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Sư đoàn 309, phường L, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Ông T ủy quyền cho bà H (Văn bản ủy quyền ngày 20/3/2018).

- Bị đơn: Ông **Lê Tống Trung T**, sinh năm 1982.

Bà **Lư Huỳnh N**, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: A4/443D, tổ 15, KP.4, phường T, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông Lê Tống Trung T và bà Lư Huỳnh N đồng ý thanh toán cho bà Mai Thị H và ông Lương Văn T số tiền 180.000.000đ, không tính lãi đến khi trả hết nợ. Phương thức thanh toán 6.000.000đ/tháng, trả vào ngày 05 hàng tháng cho đến khi trả hết số tiền 180.000.000đ.

**Án phí HGT**: Ông Lê Tống Trung T và bà Lư Huỳnh N đồng ý nộp 4.500.000đ (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) án phí hòa giải thành. Hoàn trả cho bà Mai Thị H và ông Lương Văn T số tiền 4.894.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 006356 ngày 07/02/2018 tại Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Đương sự;
- VKSND TP.BH;
- TA tỉnh Đồng Nai
- THADS TP. BH
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Bùi Lan Hương**